

Số: /KH-UBND

Vạn Ninh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của
Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn huyện Vạn Ninh**

Căn cứ Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Quyết định số 512/QĐ-UBND);

Căn cứ Kế hoạch số 273-KH/HU ngày 15/4/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy Vạn Ninh về thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 273-KH/HU);

UBND huyện Vạn Ninh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 512/QĐ-UBND; Kế hoạch số 273-KH/HU.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phân công UBND cấp huyện tại các Nghị quyết, quyết định, kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Trên cơ sở nhiệm vụ cụ thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; cụ thể hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội huyện Vạn Ninh, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.....

- Các cơ quan, đơn vị, các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý chủ động tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên các lĩnh vực, được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, từng tổ chức, cơ quan, đơn vị và từng cá nhân liên quan.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện theo đúng định hướng, chỉ đạo của tỉnh.

- Nâng cao đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) thông qua khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào tăng trưởng kinh tế của huyện. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 85%; giao dịch không dùng tiền mặt đạt trên 80%. Tỷ lệ doanh nghiệp sản xuất có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển các giá trị văn hóa - xã hội huyện, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI).

- Tham mưu và triển khai sử dụng tốt nguồn nhân lực phát triển khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số.

- Phấn đấu bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách địa phương hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Xây dựng và đưa vào vận hành đô thị thông minh tại các địa phương trên địa bàn huyện khi có đủ điều kiện.

- Thực hiện quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hóa số đạt mức cao; đảm bảo an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu.

2. Mục tiêu đến năm 2045

Phát triển vững chắc khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần xây dựng huyện thành đô thị thông minh. Chỉ số đổi mới sáng tạo được cải thiện; thu hút các doanh nghiệp lớn về đầu tư, tăng tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện Vạn Ninh.

a) Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức các nội dung:

- Tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW; Quyết định số 512/QĐ-UBND; Kế hoạch số 217-KH/HU và Kế hoạch này theo hướng đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác.

b) Trung tâm Văn hoá Thông tin và Thể thao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện:

- Xây dựng chuyên mục thông tin, tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên hệ thống Đài truyền thanh huyện.

c) Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin tổ chức triển khai nội dung:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức, viên chức.

d) Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, liên quan và UBND các xã, thị trấn tham mưu tổ chức triển khai các nội dung:

- Triển khai văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu trực tiếp phụ trách, triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của các cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hàng năm.

- Tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số

- Triển khai Đề án/Kế hoạch đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước gắn với việc đánh giá chất lượng hoạt động cơ quan, đơn vị. Kết quả chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Phát động phong trào thi đua để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số. Mở rộng đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; khuyến khích đầu tư, nhân rộng từng phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc.

2. Triển khai thực hiện các chính sách mới để tạo sự bứt phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện

a) Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai các nội dung:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương, Tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả ứng dụng các đề tài, nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

b) Phòng Tài chính – Kế hoạch, Văn phòng HĐND & UBND huyện, Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin theo chức năng nhiệm vụ, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tham mưu tổ chức triển khai các nội dung:

- Sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện. Cân đối lại nguồn ngân sách chi sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải. Triển khai các chính sách khuyến khích mua sắm công đối với các sản phẩm, hàng hóa là kết quả nghiên cứu khoa học do doanh nghiệp trong tỉnh, trong nước tạo ra.

- Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tham mưu tổ chức triển khai các nội dung:

- Triển khai chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số.

- Phát triển hạ tầng số hiện đại, trong đó hạ tầng viễn thông, Internet phải đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao phủ sóng toàn huyện, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo. Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu.

- Xây dựng, quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn cơ sở dữ liệu của địa phương bảo đảm liên thông, tích hợp, chia sẻ. Triển khai, thực thi các chính sách bảo đảm cơ sở dữ liệu là nguồn tài nguyên tư liệu sản xuất quan trọng, có thể tham gia vào chuỗi giá trị mới trong khai thác, sử dụng, như: ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn, phát triển kinh tế dữ liệu, thị trường dữ liệu, công nghiệp dữ liệu,...

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đối với hệ thống máy chủ đặt tại Văn phòng HĐND và UBND huyện đáp ứng yêu cầu theo quy định.

b) Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tham mưu tổ chức triển khai nội dung:

Triển khai các Chương trình phát triển khoa học và công nghệ, chuyển đổi số; ưu tiên các lĩnh vực mà huyện có thế mạnh như: nông nghiệp, du lịch, dịch vụ, logistic...

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị của địa phương, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tham mưu tổ chức triển khai nội dung:

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị của huyện lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, bí mật Nhà nước. Đổi mới việc giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm của người đứng đầu trong phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, hình thành công dân số. Xây dựng xã hội số an toàn, lành mạnh. Phát triển văn hóa số bảo đảm giữ gìn bản sắc dân tộc, xây dựng bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số đối với xã hội. Nghiên cứu các chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh để tham mưu khi có yêu cầu xây dựng các nền tảng số nhằm tăng cường công tác giám sát, điều hành và quản lý ở các lĩnh vực thiết yếu.

5. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

a) Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tham mưu tổ chức, triển khai nội dung:

- Triển khai Kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp theo kế hoạch của tỉnh, trong đó tập trung các nội dung về tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp;

- Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn huyện.

b) Các phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực được phân công chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức triển khai nội dung:

- Xây dựng Chương trình/Kế hoạch thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh các ngành, lĩnh vực trọng điểm như: Thương mại, du lịch, công nghiệp, nông nghiệp, giáo dục, y tế, giao thông,...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn

Tổ chức triển khai nội dung, nhiệm vụ, giải pháp được phân công tại Kế hoạch này; kịp thời báo cáo tình hình thực hiện, các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai về UBND huyện (*thông qua Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin*).

2. Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được phân công tại Kế hoạch này.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện, các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tham mưu, UBND huyện giải quyết các nội dung thuộc thẩm quyền; đề xuất bổ sung, điều chỉnh nội dung của Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của huyện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn huyện Vạn Ninh. UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa;
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện Vạn Ninh;
- Lưu: VT, VHKHTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Khiêm